

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 31-3-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Lê Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; sinh ngày 10-9-1986 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 18, xã B, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Định và bà Đỗ Thị Vòng; có vợ là Lê Thị Hoa và 01 con; tiền án: Ngày 09-5-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-01-2020; tiền sự; Không; bị bắt tạm giữ ngày 30-12-2020, chuyển tạm giam từ ngày 02-01-2021; hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

Người làm chứng: Anh NLC; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29-12-2020 NLC (là đối tượng nghiện chất ma túy) đến nhà Nguyễn Văn T (địa chỉ: Xóm 18, xã Giao An, huyện Giao Thủy) mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà T, Trọng gặp T và hỏi T

mua 01 gói ma túy. T đồng ý và đưa cho NLC 01 gói ma túy gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng. NLC nhận gói ma túy và đưa cho T 190.000đồng thì bị Tổ tuần tra Công an xã Giao An phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Thu giữ của NLC 01 gói giấy nhỏ, gói bằng kẻ ô ly màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1, NLC khai đó là 01 gói Heroin vừa mua của T với giá 190.000đồng. Thu giữ của T 190.000đồng, T khai là tiền T vừa bán gói ma túy cho NLC mà có. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ trên mặt bàn uống nước gian buồng phía trong nhà ở của T 01 gói giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M2, T khai đó là gói ma túy T cất giấu để bán cho các đối tượng nghiện ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1407/GĐKTHS ngày 31- 12 - 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu M1: 0,044 gam, M2: 0,035 gam.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 17-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy, tịch thu sung quỹ Nhà nước 190.000 đồng.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng nêu và thừa nhận các tài liệu, chứng cứ đã được công khai tại phiên tòa là đúng đắn. Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối lỗi và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại nơi ở của Nguyễn Văn T (địa chỉ: Xóm 18 xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, bị cáo đã bán cho NLC 0.044gam Heroin lấy 190.000đồng. Ngoài ra, bị cáo cất giấu trong nhà 0.035gam Heroin mục đích để bán cho các đối tượng nghiện. Do đó bị cáo có hành vi mua bán mua bán 0.079gam Heroin. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức tương xứng trong khung hình phạt, đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo và tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án, tài sản thu giữ: Số Heroin là vật nhà nước cất tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 190.000 đồng thu của Nguyễn Văn T là tiền do bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Quá trình điều tra không xác định được nguồn gốc số Heroin Nguyễn Văn T có để bán nên có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với NLC có hành vi mua 0.044 gam Heroin để sử dụng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Công an huyện Giao Thủy đã xử phạt hành chính đối với NLC là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 3 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 30 tháng 12 năm 2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-3-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy); tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 190.000đ (một trăm chín mươi nghìn đồng) của Nguyễn Văn T theo Biên lai thu số 0001447 ngày 19-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên